

Số: 1615/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 353/2025/TLST-DS ngày 13/8/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Ngọc Gia H**, sinh năm 2002

Địa chỉ: D N, phường G (địa chỉ cũ phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 1975 (theo Văn bản ủy quyền công chứng ngày 06/8/2025)

Địa chỉ: 113/4 HT35, phường T (địa chỉ cũ phường H, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn:

1. Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1978

2. Ông **Ngô Trung D1**, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: 92/6 Trương Thị Hoa, khu phố 23, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngô Trung D1, bà Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Ngọc Gia H số tiền theo Hợp đồng vay tiền ngày 01/9/2024 gồm: Tiền nợ gốc 3.694.000.000 (ba tỷ sáu trăm chín mươi bốn triệu) đồng, tiền lãi là 338.616.000 (ba trăm ba mươi tám triệu sáu trăm mười sáu ngàn) đồng.

Tổng cộng tiền nợ gốc và lãi là 4.032.616.000 (bốn tỷ không trăm ba mươi hai triệu sáu trăm mười sáu ngàn) đồng.

- Phương thức thanh toán: Ông Ngô Trung D1, bà Nguyễn Thị H1 thanh toán toàn bộ số tiền trên vào ngày 19/01/2026.

Trường hợp, ông Ngô Trung D1, bà Nguyễn Thị H1 chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm là 56.016.308 (năm mươi sáu triệu không trăm mười sáu ngàn ba trăm lẻ tám) đồng do ông Ngô Trung D1, bà Nguyễn Thị H1 nộp.

H2 lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Gia H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 55.438.810 (năm mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi tám ngàn tám trăm mười) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0008643 ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 7-TPHCM;
- Thi hành án dân sự Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út